



CÔNG TY ĐẦU GIÁ
HỢP DANH ĐÔNG DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trụ sở chính: Lô DC1a-13 Nguyễn Thị Định, Quy Nhơn
ĐT: 0256.2200569-Fax: 0256.3547029-ĐD: 091.4024837
Website: www.daugiataisandongduong.com

Số: 300/TBĐGTS-DD

Bình Định, ngày 20 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO ĐẦU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đầu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đầu giá tài sản số 36/2023/HĐDV ngày 19/4/2023 giữa Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát và Công ty đầu giá hợp danh Đông Dương;

Căn cứ Văn bản số 267/BQL ngày 20/4/2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát về việc thông báo bước giá để đầu giá quyền sử dụng đất ở năm 2023 tại các khu QHDC xã Cát Lâm, xã Cát Hanh và xã Cát Minh, huyện Phù Cát;

Nay Công ty đầu giá hợp danh Đông Dương ban hành thông báo đầu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở, cụ thể như sau:

1. Tài sản đầu giá:

- 67 lô đất ở tại Khu QHDC xã Cát Lâm, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;
- 45 lô đất ở tại Khu QHDC xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;
- 08 lô đất ở tại Khu QHDC xã Cát Minh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định;

Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn;

Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đầu giá quyền sử dụng đất ở;

Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;

Hạ tầng kỹ thuật: Được xây dựng theo dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

Đính kèm theo Sơ đồ phân lô chi tiết.

2. Tổng giá khởi điểm của tài sản: 59.573.000.000 đồng (Năm mươi chín tỷ năm trăm bảy mươi ba triệu đồng).

3. Người có tài sản đầu giá:

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát

Địa chỉ: Số 46 đường Trần Quốc Toản, thị trấn Ngô Mỹ, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.



4. Hình thức đấu giá: Kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp với đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

5. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên, bán riêng từng lô đất.

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Liên tục kể từ ngày niêm yết cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi có tài sản đang tọa lạc.

7. Ký hiệu, vị trí, diện tích, giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá, bước giá của từng lô đất; Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, nộp khoản tiền đặt trước và tiền hồ sơ tham gia đấu giá, nộp phiếu trả giá, tổ chức cuộc đấu giá: Đính kèm theo bảng chi tiết.

8. Địa điểm nộp khoản tiền đặt trước: Tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- Tài khoản số: 111002775169 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 402034433100003 tại Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 4309201002513 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh KCN Phú Tài;

- Tài khoản số: 55810007798888 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 1135799999 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn;

- Tài khoản số: 019295560001 tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Bình Định;

- Tài khoản số: 22222396868 tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Bình Định.

9. Trường hợp có sự thay đổi ngày giờ, thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá thì sẽ có thông báo cụ thể.

10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

* Người tham gia đấu giá là hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Đất đai và không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

* Người tham gia đấu giá phải nộp 01 bộ hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ của một lô đất đấu giá cho Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương gồm:

- 01 Giấy đăng ký và cam kết tham gia đấu giá (theo mẫu). Người tham gia đấu giá phải điền đầy đủ thông tin, ghi lô đất, khu đất, địa điểm tọa lạc của lô đất đấu giá...;

- 01 Bản phô tô giấy CMND hoặc thẻ căn cước công dân;
 - 01 Chứng từ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá, cụ thể:
 - + Mỗi lô đất nộp riêng một chứng từ nộp tiền, số tiền nộp bắt buộc phải đúng bằng số tiền theo thông báo đã quy định, người tham gia đấu giá phải nộp hoặc chuyển khoản vào tài khoản;
 - + Chứng từ nộp tiền đặt trước không ghi lô đất đấu giá mà chỉ ghi “*nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá đất Phù Cát*”;
 - + Đối với trường hợp chuyển tiền bằng Internet Banking thì phần nội dung chuyển tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá;
 - + Đối với trường hợp người khác nộp tiền thay cho người tham gia đấu giá thì phần nội dung nộp tiền phải thể hiện họ tên đầy đủ của người tham gia đấu giá. Người nộp thay không được nộp thay cho người thứ 02 trong cùng 01 lô đất và cũng không được tham gia đấu giá trong cùng 01 lô đất;
 - 01 Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá, cụ thể:
 - + Người tham gia đấu giá được nộp trực tiếp bằng tiền mặt (tại địa điểm đăng ký tham gia đấu giá hoặc nộp ngân hàng) hoặc chuyển khoản vào tài khoản, có thể nộp riêng cho từng lô đất hoặc cộng nộp chung cho nhiều lô đất tham gia đấu giá;
 - + Chứng từ nộp tiền hồ sơ tham gia đấu giá không ghi lô đất đấu giá;
 - 01 Phiếu trả giá gián tiếp, cụ thể:
 - + Phiếu trả giá bắt buộc phải viết cùng 01 màu mực không bay màu, không được gạch bỏ, sửa chữa, tẩy xóa;
 - + Phiếu trả giá bắt buộc phải bỏ vào bì thư đựng phiếu bảo mật, phải dán kín bằng keo dán và phải ký tại mép dán của bì thư;
 - + Cách trả giá như sau: Giá sử lô đất có giá khởi điểm là **450.000.000** đồng, bước giá là **15.000.000** đồng. Người tham gia đấu giá chọn một trong hai cách ghi phiếu trả giá sau đây:

Hoặc là chọn cách 1 trả giá ghi theo bước giá thì ghi vào phiếu trả giá: **“01 bước, bằng chữ: một bước”** hoặc **“02 bước, bằng chữ: hai bước”** hoặc.....; trường hợp nếu ghi **“0 bước”** hay **“không bước”** thì phiếu trả giá không hợp lệ, bị loại;

Hoặc là chọn cách 2 trả giá ghi theo số tiền thì ghi vào phiếu trả giá: **“450.000.000 đồng, bằng chữ: Bốn trăm năm mươi triệu đồng hoặc giá khởi điểm”** hoặc **“465.000.000 đồng, bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi lăm triệu đồng”** hoặc.....;
- Trường hợp nếu hồ sơ không tuân thủ các nội dung nêu trên thì không hợp lệ và bị loại không được tham gia cuộc đấu giá;
- * Giá trúng đấu giá phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là một bước giá (tròn bước giá);

* Điều kiện về mối quan hệ: Trong một lô đất, những người có quan hệ hôn nhân, huyết thống, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá;

* Về ủy quyền tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá phải tự mình hoặc ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá bằng văn bản phải có công chứng hoặc chứng thực theo quy định của Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

* Điều kiện để người tham gia đấu giá được vào địa điểm tổ chức cuộc đấu giá như sau:

- Phải xuất trình bản chính Giấy tờ tùy thân có dán ảnh;
- Phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền);
- Phải đeo khẩu trang.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ tại **Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương** để biết các thông tin liên quan về việc đấu giá tài sản.

Nơi nhận:

- Ban QLDA ĐTXD&PTQĐ huyện Phù Cát;
- UBND xã Cát Lâm;
- UBND xã Cát Hanh;
- UBND xã Cát Minh;
- Niêm yết, lưu hs, Cty ...

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Việt Hùng

BẢNG CHI TIẾT ĐẦU GIÁ QSDĐ Ở
THUỘC CÁC KHU QHDC TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÙ CÁT
(Kèm theo Thông báo đầu giá tài sản số: 300/TBĐGTS-ĐD ngày 20/4/2023)

STT	Lô đất (số)	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đầu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
I. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 15/5/2023						
1. Khu QHDC xã Cát Lâm						
Ô NO-2						
1	1	137,50	528.000.000	105.000.000	500.000	16.000.000
2	2	150,00	465.000.000	93.000.000	200.000	15.000.000
3	3	150,00	465.000.000	93.000.000	200.000	15.000.000
4	4	150,00	465.000.000	93.000.000	200.000	15.000.000
5	5	148,00	505.000.000	101.000.000	500.000	16.000.000
6	6	180,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
7	7	180,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
8	8	180,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
9	9	207,98	520.000.000	104.000.000	500.000	16.000.000
Ô NO-5						
10	11	199,64	681.000.000	136.000.000	500.000	21.000.000
11	12	202,08	626.000.000	125.000.000	500.000	19.000.000
12	13	204,52	634.000.000	126.000.000	500.000	20.000.000
13	14	206,97	642.000.000	128.000.000	500.000	20.000.000
14	15	209,41	649.000.000	129.000.000	500.000	20.000.000
15	16	211,86	657.000.000	131.000.000	500.000	20.000.000
16	17	214,30	664.000.000	132.000.000	500.000	20.000.000
17	18	216,74	672.000.000	134.000.000	500.000	21.000.000
18	19	219,19	679.000.000	135.000.000	500.000	21.000.000
19	20	221,63	687.000.000	137.000.000	500.000	21.000.000
20	21	250,39	931.000.000	186.000.000	500.000	28.000.000
2. Khu QHDC xã Cát Hanh						
Điểm số 4: Thôn Tân Xuân, TĐĐ số 74						
1	01	120,00	228.000.000	45.000.000	200.000	9.000.000
2	02	120,00	228.000.000	45.000.000	200.000	9.000.000
3	03	120,00	228.000.000	45.000.000	200.000	9.000.000
4	04 (Lô góc)	112,00	255.000.000	51.000.000	200.000	9.000.000
5	05 (Lô góc)	112,00	255.000.000	51.000.000	200.000	9.000.000

STT	Lô đất (số)	Diện tích, (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
6	06	120,00	228.000.000	45.000.000	200.000	9.000.000
7	07	115,00	219.000.000	43.000.000	200.000	9.000.000

Điểm số 7: Khu vực Rộc Ngựa, thôn Tân Hóa Nam, TBD số 53

8	01	251,70	428.000.000	85.000.000	200.000	15.000.000
9	04	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
10	06	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
11	07	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
12	08 (Lô góc)	210,00	428.000.000	85.000.000	200.000	15.000.000
13	09 (Lô góc)	210,00	428.000.000	85.000.000	200.000	15.000.000
14	10	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
15	11	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
16	12	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
17	13	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
18	14	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
19	15	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
20	16	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
21	17	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
22	18	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
23	19	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000
24	20	210,00	357.000.000	71.000.000	200.000	12.000.000

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:
- + Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 11 giờ 30 phút ngày 12/5/2023 (chỉ bán hồ sơ, không nhận hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá);
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Từ 07 giờ 30 phút đến 16-giờ 30 phút ngày 12/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Nhà văn hóa xã Cát Hanh: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 12/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Hanh;
- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến trước 16 giờ 30 phút ngày 12/5/2023;
- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá:
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 15/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Nhà văn hóa xã Cát Hanh: Bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút ngày 15/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Hanh.

II. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 22/5/2023

1. Khu QHDC xã Cát Lâm

Ô NO-6

1	1	162,50	585.000.000	117.000.000	500.000	18.000.000
---	---	--------	-------------	-------------	---------	------------

STT	Lô đất (số)	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
2	2	150,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
3	3	150,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
4	4	150,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
5	5	150,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
6	6	150,00	450.000.000	90.000.000	200.000	15.000.000
7	7	162,50	585.000.000	117.000.000	500.000	18.000.000
8	8	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
9	9	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
10	10	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
11	11	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
12	12	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
13	16	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
14	17	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
15	18	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
16	19	154,00	385.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000

Ô NO-7

17	1	187,50	653.000.000	130.000.000	500.000	20.000.000
18	2	150,00	435.000.000	87.000.000	200.000	15.000.000
19	3	150,00	435.000.000	87.000.000	200.000	15.000.000

2. Khu QHDC xã Cát Hạnh

Điểm số 2: Thôn Khánh Phước, TBĐ số 14

1	01 (Lô góc)	130,90	346.000.000	69.000.000	200.000	12.000.000
2	04 (Lô góc)	132,30	349.000.000	69.000.000	200.000	12.000.000

Điểm số 3: Thôn Khánh Lộc, TBĐ số 8

3	03 (Lô góc)	125,40	406.000.000	81.000.000	200.000	15.000.000
4	10	181,20	489.000.000	97.000.000	200.000	15.000.000

Điểm số 6: Thôn Chánh An, TBĐ số 55

5	15 (Lô góc)	174,50	377.000.000	75.000.000	200.000	12.000.000
---	-------------	--------	-------------	------------	---------	------------

Điểm số 8: Khu vực trước trường mẫu giáo bán trú, thôn Tân Hóa Nam, TBĐ số 83, 94

6	01 (Lô góc)	163,60	1.080.000.000	216.000.000	500.000	33.000.000
7	02	121,70	669.000.000	133.000.000	500.000	21.000.000
8	03	124,30	684.000.000	136.000.000	500.000	21.000.000
9	04	126,90	698.000.000	139.000.000	500.000	21.000.000
10	05	129,50	712.000.000	142.000.000	500.000	22.000.000

STT	Lô đất (số)	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
11	06	132,00	726.000.000	145.000.000	500.000	22.000.000
12	07	134,60	740.000.000	148.000.000	500.000	23.000.000
13	08	137,20	755.000.000	151.000.000	500.000	23.000.000
14	09	139,70	768.000.000	153.000.000	500.000	24.000.000
15	10	142,30	783.000.000	156.000.000	500.000	24.000.000
16	11	144,90	797.000.000	159.000.000	500.000	24.000.000
17	12 (Lô góc)	137,90	910.000.000	182.000.000	500.000	28.000.000
18	13	144,00	792.000.000	158.000.000	500.000	24.000.000
19	14	144,00	792.000.000	158.000.000	500.000	24.000.000
20	16 (Lô góc)	143,90	950.000.000	190.000.000	500.000	29.000.000
21	17	150,00	825.000.000	165.000.000	500.000	25.000.000

Và các lô đất còn lại do không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá của cuộc đấu giá ngày 15/5/2023

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:
- + Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 11 giờ 30 phút ngày 19/5/2023 (chỉ bán hồ sơ, không nhận hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá);
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 19/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Nhà văn hóa xã Cát Hanh: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 19/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Hanh;
- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến trước 16 giờ 30 phút ngày 19/5/2023;
- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá:
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 22/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Nhà văn hóa xã Cát Hanh: Bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút ngày 22/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Hanh.

III. Cuộc đấu giá và công bố giá vào ngày 29/5/2023

1. Khu QHDC xã Cát Minh

Điểm số 1: Trước ba Sáng thôn Trung Chánh, TĐĐ số 20

1	04 (Lô góc)	163,30	353.000.000	70.000.000	200.000	12.000.000
2	05	146,20	219.000.000	43.000.000	200.000	9.000.000
3	06	147,70	222.000.000	44.000.000	200.000	9.000.000
4	08	150,40	226.000.000	45.000.000	200.000	9.000.000
5	09	142,70	214.000.000	42.000.000	200.000	9.000.000
6	11	146,90	220.000.000	44.000.000	200.000	9.000.000
7	12	148,60	223.000.000	44.000.000	200.000	9.000.000

STT	Lô đất (số)	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
-----	----------------	--------------------------------	----------------------------	--------------------------	---	--------------------

Điểm số 5: Tây khu thể thao thôn Gia Thạnh, TĐĐ số 49

8	05	185,00	315.000.000	63.000.000	200.000	12.000.000
---	----	--------	-------------	------------	---------	------------

2. Khu QHDC xã Cát Lâm

Ô NO-1

1	1	167,19	669.000.000	133.000.000	500.000	21.000.000
2	2	148,29	593.000.000	118.000.000	500.000	18.000.000
3	3	135,90	652.000.000	130.000.000	500.000	20.000.000
4	4	172,40	552.000.000	110.000.000	500.000	17.000.000
5	5	171,17	548.000.000	109.000.000	500.000	17.000.000
6	6	171,11	548.000.000	109.000.000	500.000	17.000.000
7	7	152,97	490.000.000	98.000.000	200.000	15.000.000
8	8	175,00	560.000.000	112.000.000	500.000	17.000.000
9	9	175,00	560.000.000	112.000.000	500.000	17.000.000
10	10	162,50	624.000.000	124.000.000	500.000	19.000.000
11	11	155,09	388.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
12	12	155,11	388.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
13	13	155,26	388.000.000	77.000.000	200.000	12.000.000
14	14	152,42	381.000.000	76.000.000	200.000	12.000.000
15	15	149,89	375.000.000	75.000.000	200.000	12.000.000
16	16	258,89	595.000.000	119.000.000	500.000	18.000.000

Ô NO-3

17	1	176,00	581.000.000	116.000.000	500.000	18.000.000
18	2	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
19	3	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
20	4	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
21	5	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
22	6	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
23	7	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
24	8	180,00	540.000.000	108.000.000	500.000	17.000.000
25	9	178,00	587.000.000	117.000.000	500.000	18.000.000

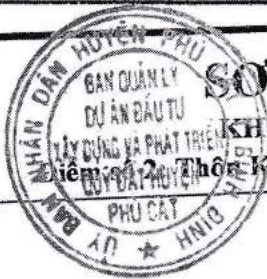
Ô NO-4

26	1	176,39	563.000.000	112.000.000	500.000	17.000.000
27	2	170,06	493.000.000	98.000.000	200.000	15.000.000

STT	Lô đất (số)	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ tham gia đấu giá (đồng)	Bước giá (đồng)
28	3	160,99	467.000.000	93.000.000	200.000	15.000.000

Và các lô đất còn lại của xã Cát Lâm do không có người tham gia đấu giá hoặc không hợp lệ, không đủ điều kiện đấu giá của cuộc đấu giá ngày 22/5/2023

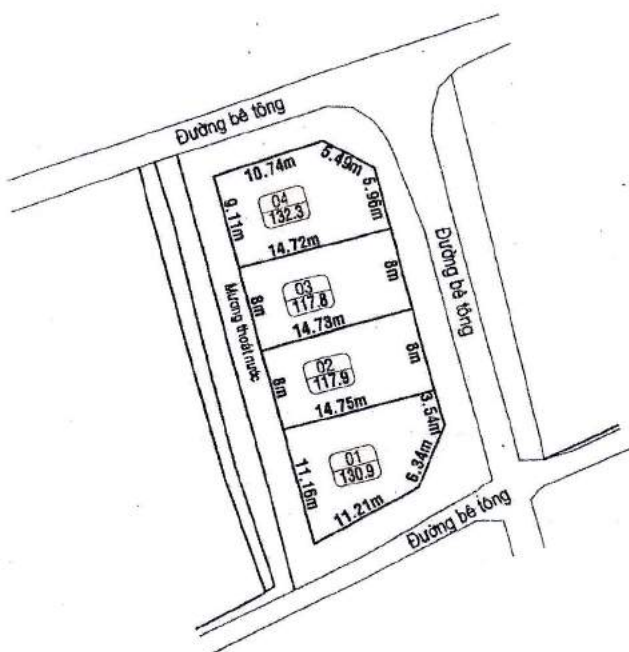
- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá và nộp phiếu trả giá:
- + Tại Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Đông Dương: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 11 giờ 30 phút ngày 26/5/2023 (chỉ bán hồ sơ, không nhận hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá);
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Minh: Từ 07 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Minh;
- Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Đến trước 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2023;
- Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá và công bố giá:
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Lâm: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 29/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Lâm;
- + Tại Hội trường UBND xã Cát Minh: Bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút ngày 29/5/2023 đối với các lô đất của xã Cát Minh.



SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Thôn Khánh Phước, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 1091, 1154 tờ bản đồ số 14

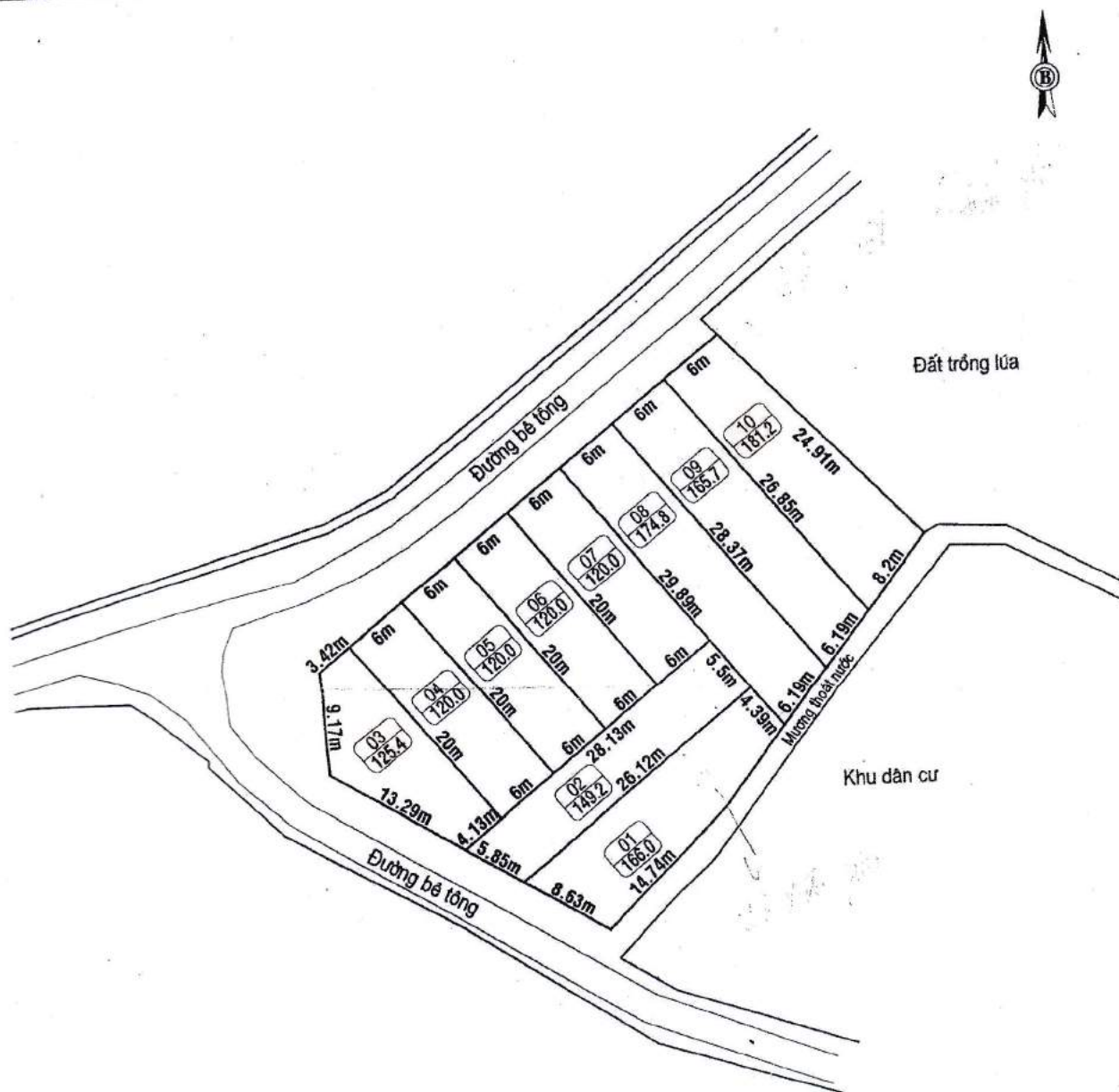
Ngày 4 tháng 4 năm 2019 Ngày 4 tháng 4 năm 2019

NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT HẠNH RT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT RT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HANH

Điểm 3: Thôn Khánh Lộc, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 367, 368, 369, 370, 371, 372; tờ bản đồ số 8

Ngày 4 tháng 4 năm 2012

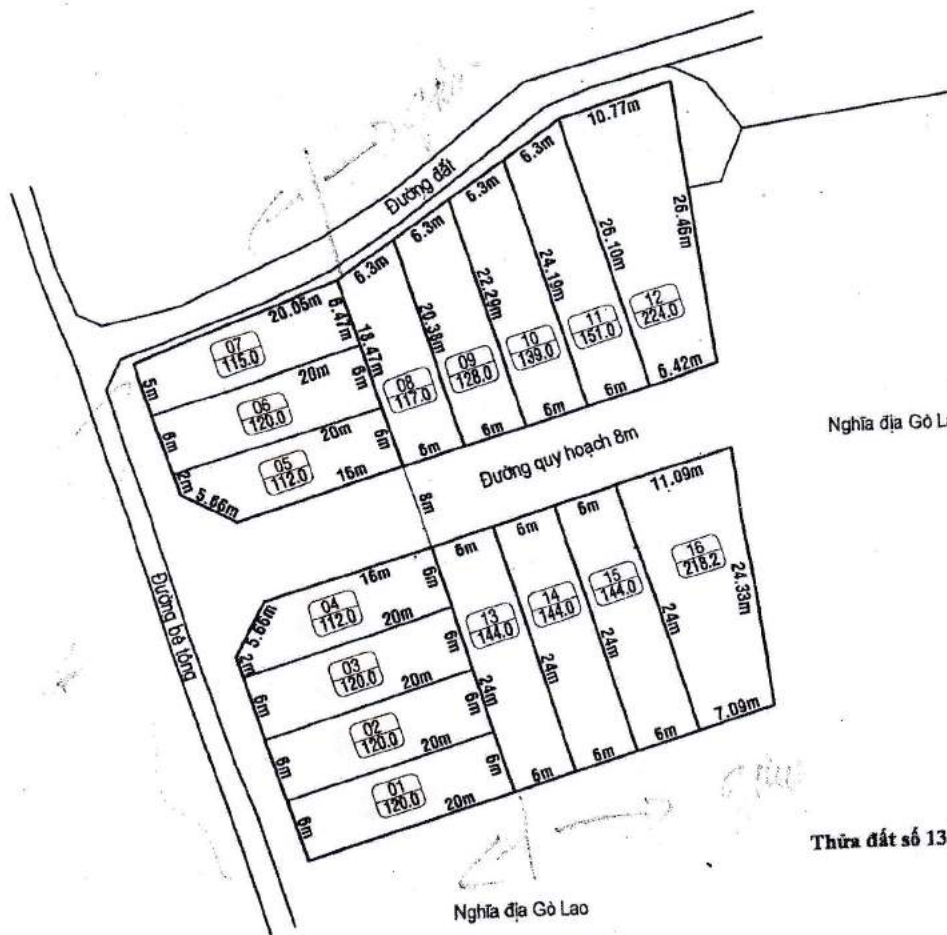
Ngày 4 tháng 4 năm 2012

NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT HANH KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH
	 Nguyễn Văn	 Trần Công Chương	 Trần Đình Tuấn

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

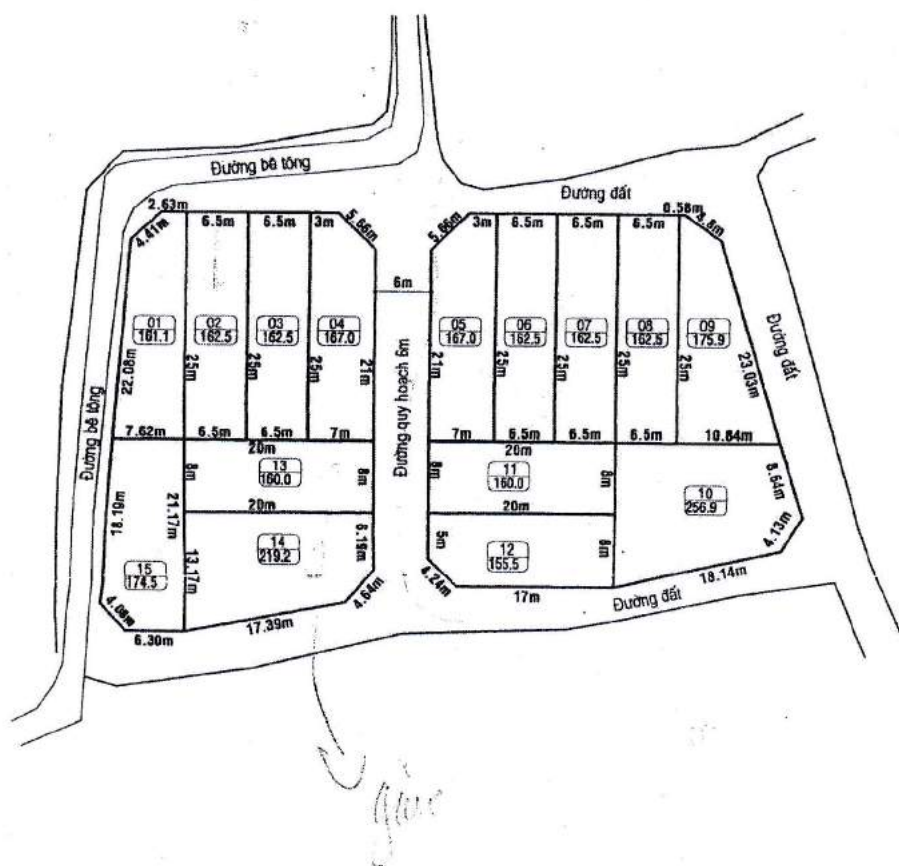
KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HANH

Điểm số 4: Thôn Tân Xuân, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



NGƯỜI THỰC HIỆN <i>Phạm Tuấn</i>	UBND XÃ CÁT HANH KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH <i>Nguyễn Văn</i>	Ngày 4 tháng 4 năm 2008 PHÒNG TN & MT <i>Trần Công Chương</i>	Ngày 4 tháng 4 năm 2008 UBND HUYỆN PHÙ CÁT KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH <i>Phạm Đình Lương</i>
--	---	--	---

Điểm số 6: Thôn Chánh An, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 31, 32 tờ bản đồ số 55

KT.CHO TICH

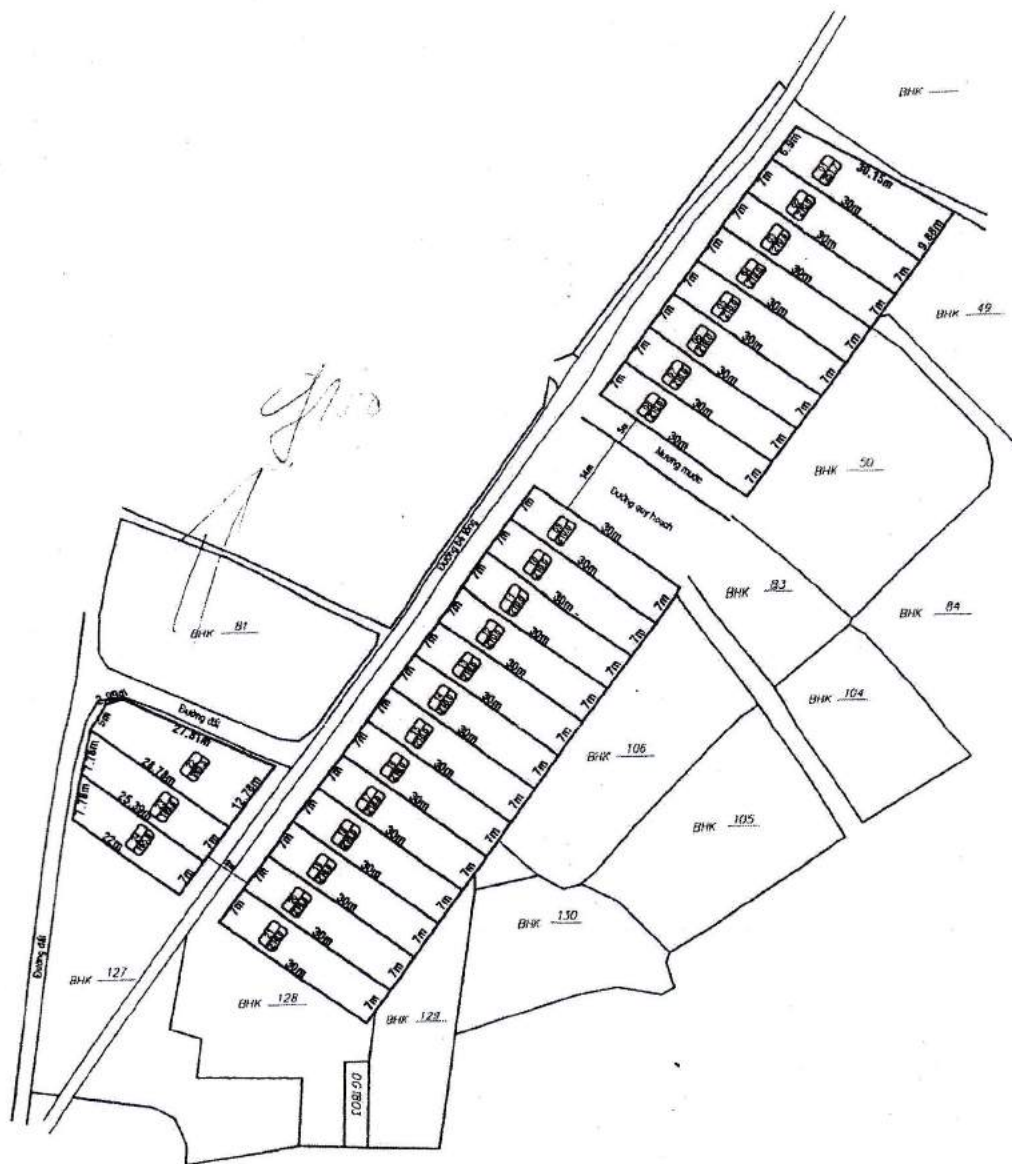
Ngày 4 tháng 4 năm 2022 Ngày 4 tháng 4 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN	QUẢN LÝ CHẾ ĐỘ	PHÒNG TN&MT	HỘI ĐỒNG PHỤ CẢ
			

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH

Điểm số 7: Thôn Tân Hóa Nam, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



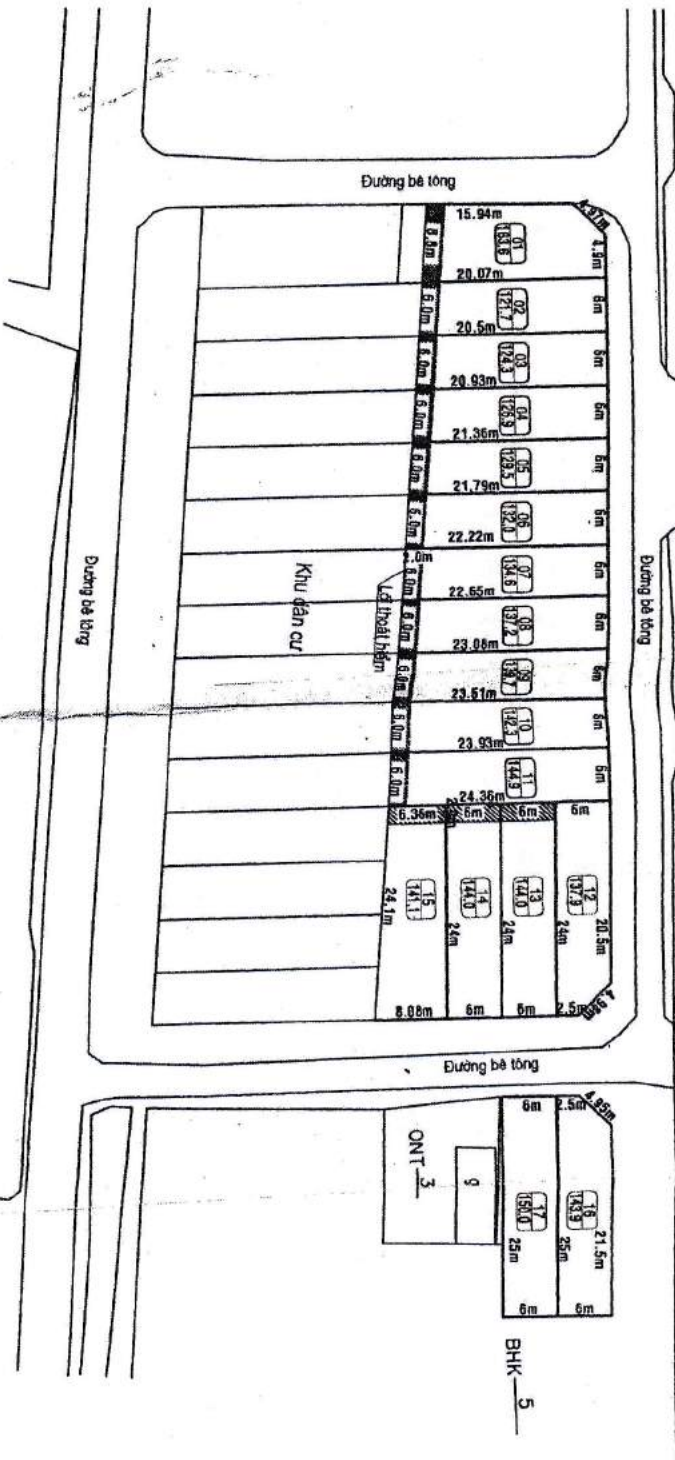
Thửa đất số 31, 50, 51, 82, 83, 809, 106, 107, 127, 128, 129 từ bản đồ số 53

Ngày 4 tháng 4 năm 2022

Ngày 4 tháng 4 năm 2022

NGƯỜI THỰC HIỆN	KẾ CHỨC THỰC HIỆN UBND XÃ CÁT HẠNH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÙ CÁT

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT
KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ XÃ CÁT HẠNH
 Điểm 8: Thôn Tân Hòa Nam, thôn Chánh An, xã Cát Hạnh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định



Thửa đất số 38, 54 từ bản đồ số 83, thửa đất số 05, từ bản đồ số 94

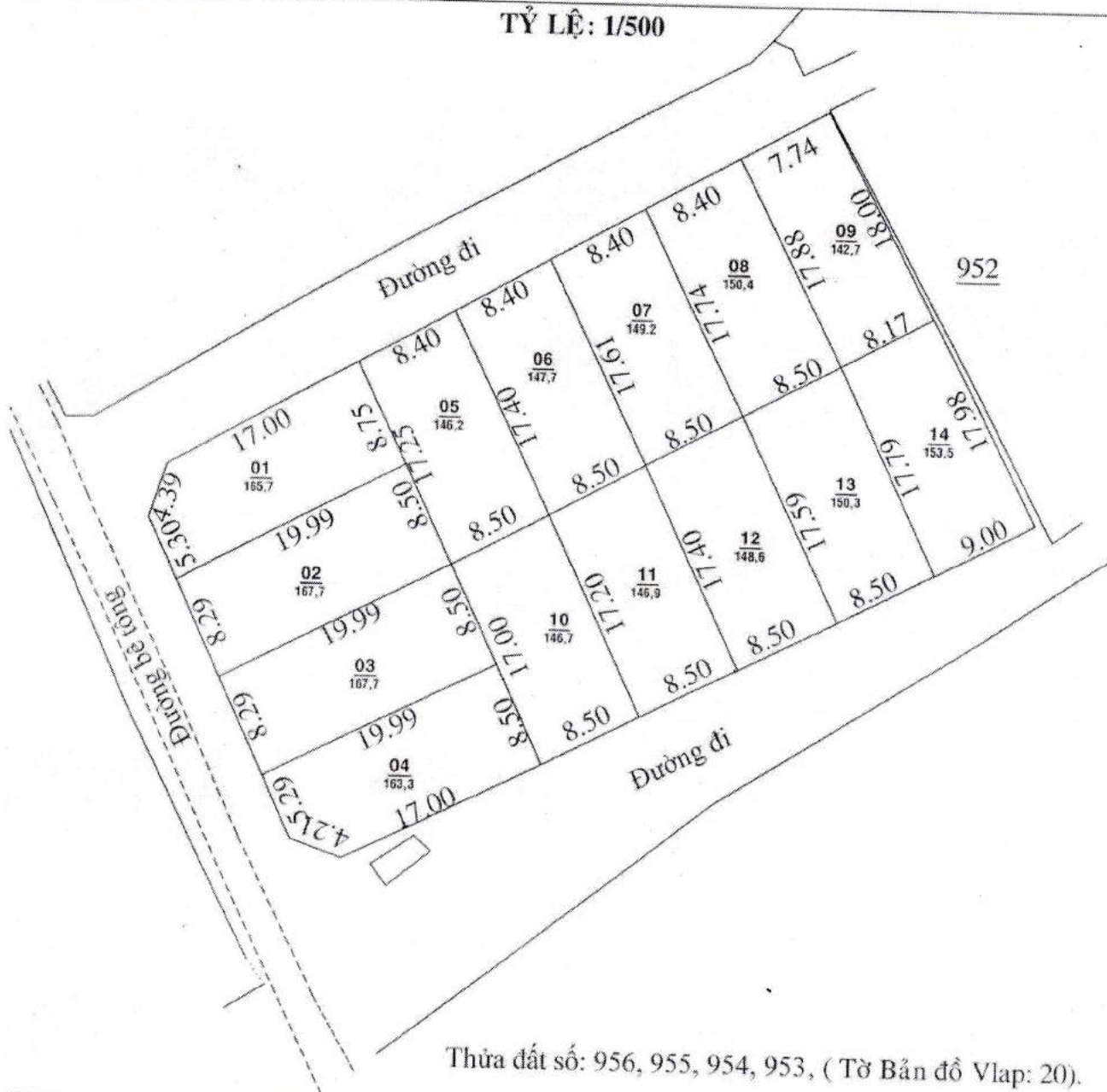
NGƯỜI THỰC HIỆN	NGƯỜI CHỨNG	PHÒNG TÀI CHÍNH	UBND HUYỆN PHÚ CÁT
Ngày 4 tháng 4 năm 2013			

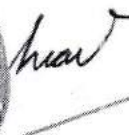
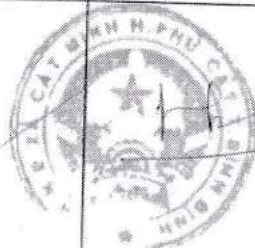
SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT

KHU DÂN CƯ NĂM 2021 XÃ CÁT MINH, HUYỆN PHÙ CÁT
Điểm số 01: (Trước Ba Sáng)Thôn Trung Chánh, xã Cát Minh.

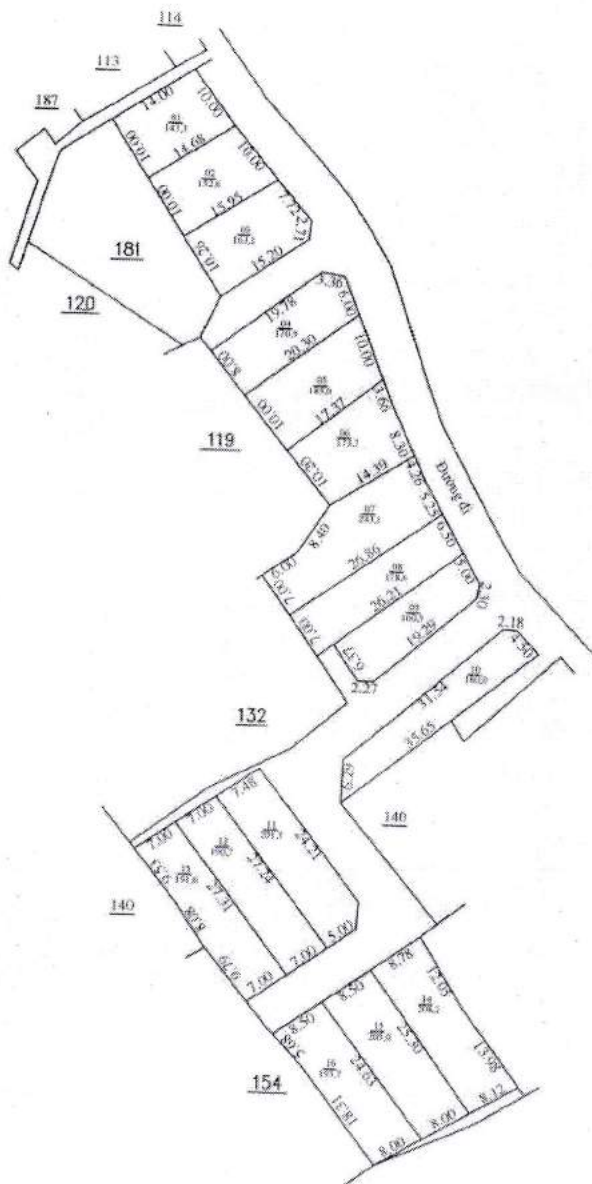


TỶ LỆ: 1/500

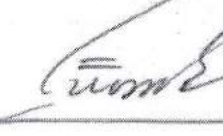


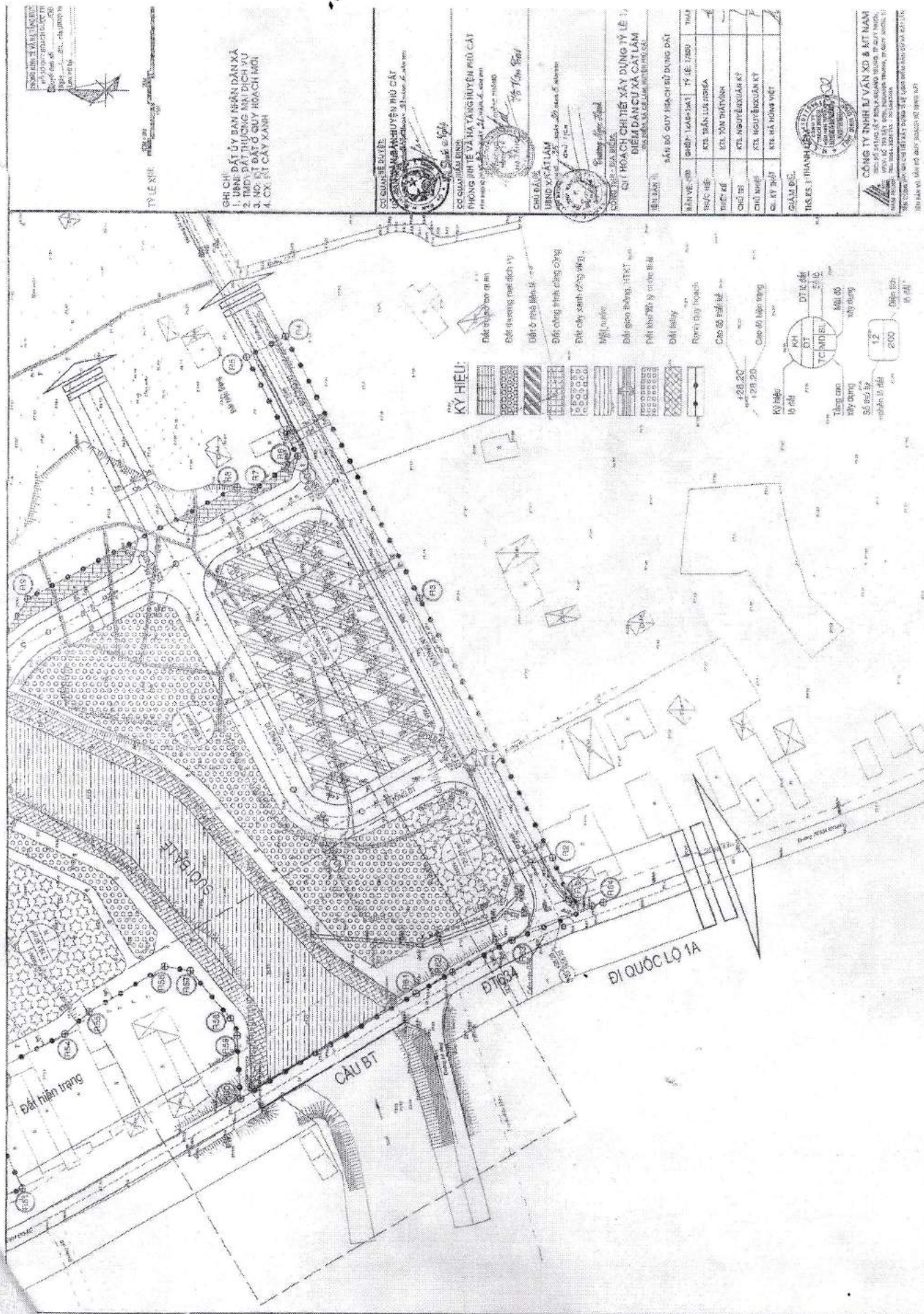
Ngày 06/10/2021	Ngày 06 tháng 10 năm 2021	Ngày 25 tháng 10 năm 2021	Ngày 25 tháng 10 năm 2021
NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT MINH	Phòng TNMT	Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát
			
			
Nguyễn Ngọc Phương	Châu Văn Hùng	Tạ Công Thượng	Phạm Dũng Luận

SƠ ĐỒ PHÂN LÔ CHI TIẾT
KHU DÂN CƯ NĂM 2021 XÃ CÁT MINH, HUYỆN PHÚ CÁT
 Điểm số 05: (Tây Khu Thề Thao) Thôn Gia Thạnh xã Cát Minh, huyện Phú Cát.



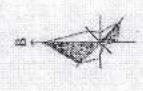
Thửa đất: 115, 116, 117, 118, 132, 133, 134, 138, 139, 155, 157, 207, (Tờ bản đồ Vlap: 49)

Ngày 10 tháng 10 năm 2021	Ngày 6 tháng 10 năm 2021	Ngày 25 tháng 10 năm 2021	Ngày 25 tháng 10 năm 2021
NGƯỜI THỰC HIỆN	UBND XÃ CÁT MINH	PHÒNG TN&MT	UBND HUYỆN PHÚ CÁT
 Nguyễn Ngọc Phương	 Châu Văn Hùng	 Tạ Công Thượng	 Phạm Dũng Luận





DATE	TIME	NAME	AGE	SEX	REL	EDUCATION	RELIGION	STATUS	REMARKS
1941	10:15	JOHN	18	M	SON	HS	C	W	JOHN
1942	10:30	MARY	16	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1943	10:45	JOHN	14	M	SON	HS	C	W	JOHN
1944	11:00	MARY	12	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1945	11:15	JOHN	10	M	SON	HS	C	W	JOHN
1946	11:30	MARY	8	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1947	11:45	JOHN	6	M	SON	HS	C	W	JOHN
1948	12:00	MARY	4	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1949	12:15	JOHN	2	M	SON	HS	C	W	JOHN
1950	12:30	MARY	0	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1951	12:45	JOHN	18	M	SON	HS	C	W	JOHN
1952	13:00	MARY	16	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1953	13:15	JOHN	14	M	SON	HS	C	W	JOHN
1954	13:30	MARY	12	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1955	13:45	JOHN	10	M	SON	HS	C	W	JOHN
1956	14:00	MARY	8	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1957	14:15	JOHN	6	M	SON	HS	C	W	JOHN
1958	14:30	MARY	4	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1959	14:45	JOHN	2	M	SON	HS	C	W	JOHN
1960	15:00	MARY	0	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1961	15:15	JOHN	18	M	SON	HS	C	W	JOHN
1962	15:30	MARY	16	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1963	15:45	JOHN	14	M	SON	HS	C	W	JOHN
1964	16:00	MARY	12	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1965	16:15	JOHN	10	M	SON	HS	C	W	JOHN
1966	16:30	MARY	8	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1967	16:45	JOHN	6	M	SON	HS	C	W	JOHN
1968	17:00	MARY	4	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1969	17:15	JOHN	2	M	SON	HS	C	W	JOHN
1970	17:30	MARY	0	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1971	17:45	JOHN	18	M	SON	HS	C	W	JOHN
1972	18:00	MARY	16	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1973	18:15	JOHN	14	M	SON	HS	C	W	JOHN
1974	18:30	MARY	12	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1975	18:45	JOHN	10	M	SON	HS	C	W	JOHN
1976	19:00	MARY	8	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1977	19:15	JOHN	6	M	SON	HS	C	W	JOHN
1978	19:30	MARY	4	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY
1979	19:45	JOHN	2	M	SON	HS	C	W	JOHN
1980	20:00	MARY	0	F	DAUGHTER	HS	C	W	MARY



TỶ LỆ KHUẾ: 1:500



GIẤY BỐC

THÀNH LẬP THÀNH LẬP

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XD & MT NAM PHÚ
TRUNG ƯƠNG
Số 101 Tây Sơn, Phường Xuân Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại: 04 3535 3535 - 091 181 81 81
Số fax: 04 3535 3535 - 091 181 81 81
Số tài khoản: 04 3535 3535 - 091 181 81 81
Số chứng chỉ hành nghề: 04 3535 3535 - 091 181 81 81